TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2-VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:54/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2025/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: **chị Trần Thị Bích T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long).

- Bị đơn: **anh Bành Văn T1**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long).

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 08 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Trần Thị Bích T với bị đơn anh Bành Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Bành Đức H, sinh ngày 27/11/2007 và Bành Khả N, sinh ngày 24/6/2015 chị Trần Thị Bích T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị T, anh T1 chưa yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, nợ phải thu, nợ phải trả: không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về án phí: chị Trần Thị Bích T tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, theo biên lai thu số 0001155 ngày 30/7/2025. Còn lại 150.000đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) hoàn trả cho chị Trần Thị Bích T.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- VKSND khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Phong THA.DS khu vực 2 – Vĩnh Long;
- UBND xã Bình Phước (2013);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
Đã ký

Võ Thị Tám